

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TẠP CHÍ KHOA HỌC KIỂM SÁT ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

NGUYỄN THỊ LỘC*

Tóm tắt: Tạp chí Khoa học Kiểm sát là một cơ quan báo chí trực thuộc Trường Đại học Kiểm sát, là diễn đàn học thuật quan trọng của Trường, góp phần thúc đẩy nghiên cứu, đào tạo và hợp tác học thuật trong lĩnh vực pháp luật, đặc biệt là lĩnh vực khoa học kiểm sát. Trải qua hơn một thập kỷ phát triển, Tạp chí đã đạt được những bước tiến rõ rệt, tuy nhiên, trong giai đoạn mới, Tạp chí cần phải nâng cao chất lượng hơn nữa để tiệm cận với xu hướng hội nhập quốc tế. Bài viết giới thiệu những tiêu chuẩn quốc tế đối với tạp chí khoa học, đối chiếu với thực tiễn tại Tạp chí Khoa học Kiểm sát, từ đó đề xuất các định hướng nhằm đưa Tạp chí Khoa học Kiểm sát tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, qua đó khẳng định vai trò, vị thế của Tạp chí trong diễn đàn học thuật trong nước và quốc tế.

Từ khóa: Tạp chí khoa học; tiêu chuẩn quốc tế; Khoa học Kiểm sát; Trường Đại học Kiểm sát

Ngày nhận bài: 04/3/2025; Biên tập xong: 15/3/2025; Duyệt đăng: 24/3/2025

SOLUTIONS FOR IMPROVING QUALITY OF JOURNAL OF PROCURATORATE STUDIES TO MEET THE INTERNATIONAL STANDARDS

Abstract: The Journal of Procuratorate Studies is a press agency under Hanoi Procuratorate University, serving as a vital academic forum of the University. It plays a significant role in promoting research, education, and academic cooperation in the field of law, particularly in prosecution science. Over more than a decade of development, the Journal has made remarkable progress. However, in the current phase, it is imperative for the Journal to further enhance its quality to align with international integration trends. This article introduces international standards for academic journals, compares them with the current practices of the Journal of Procuratorate Studies, and proposes directions for aligning the Journal with these international standards, thereby affirming its role and position within both domestic and international academic forums.

Keywords: Scientific Journal; international standards; Procuratorate Studies; Hanoi Procuratorate University

Received: Mar 04th, 2025; Editing completed: Mar 15th, 2025; Accepted for publication: Mar 24th, 2025

Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số sâu rộng, hoạt động khoa học và công bố quốc tế trở thành một tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng đào tạo, nghiên cứu của các cơ sở giáo dục đại học. Tạp chí khoa học, với tư cách là kênh chính thức để công bố và lan tỏa các kết quả nghiên cứu, đóng vai trò then chốt trong việc khẳng định uy tín học thuật, năng lực nghiên cứu và mức độ hội nhập của một cơ sở đào tạo.

Trường Đại học Kiểm sát đã sớm xác lập vị trí Tạp chí Khoa học Kiểm sát như một trụ cột trong công tác đào tạo và nghiên cứu của Nhà trường. Trải qua hơn một thập kỷ phát triển, Tạp chí đã có những bước tiến nhất định về tổ chức, nội dung và tần suất xuất bản. Tuy

nhien, để có thể tiệm cận và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, từ đó từng bước hội nhập vào các hệ thống chỉ mục học thuật khu vực và toàn cầu, Tạp chí Khoa học Kiểm sát cần có chiến lược phát triển toàn diện, bài bản và nhất quán.

1. Tiêu chuẩn quốc tế đối với Tạp chí khoa học

Hiện nay, các tạp chí khoa học xã hội ở Việt Nam đang từng bước đổi mới và nâng cấp theo tiêu chuẩn quốc tế. Hầu hết các tạp chí trong nước tham khảo theo tiêu chuẩn các tạp chí được xếp hạng bởi Viện Thông tin khoa học Mỹ (ISI) và Cơ sở dữ liệu (Scopus)

* Email: Nguyenlocls@gmail.com

Tiến sĩ, Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Kiểm sát

của Nhà xuất bản Elsevier Hà Lan¹. Ngoài ra, cũng có thể tham khảo quy định của các hệ thống cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học quốc tế và khu vực là Web of Science (WoS), Directory of Open Access Journals (DOAJ) và ASEAN Citation Index (ACI). Đây là những cơ sở dữ liệu chỉ mục khoa học uy tín, được sử dụng rộng rãi trên toàn cầu và trong khu vực các nước ASEAN để đánh giá chất lượng và ảnh hưởng của các tạp chí học thuật.

Mặc dù trên thế giới có nhiều hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng cho các tạp chí khoa học, song có thể quy về 05 tiêu chí cốt lõi bao gồm: Quy cách xuất bản, hình thức trình bày, cơ cấu Hội đồng Biên tập, chất lượng nội dung học thuật và hệ thống trang thông tin điện tử của tạp chí. Cụ thể như sau:

1.1. Quy cách, thể thức xuất bản (Publication format)

Thể thức xuất bản phản ánh tính chuyên nghiệp và ổn định của một tạp chí học thuật. Theo chuẩn quốc tế, một tạp chí cần có:

- Kỳ xuất bản rõ ràng, đều đặn, tối thiểu từ 02 kỳ/năm trở lên. Các tạp chí quốc tế thường xuất bản 04 kỳ đến 12 kỳ/năm. Đây là một trong những tiêu chí đầu tiên được kiểm tra khi tạp chí đăng ký vào các hệ chỉ mục như Scopus, ACI, DOAJ, WoS. Việc xuất bản ngắt quãng, không đúng hạn hoặc thiếu kỳ thể hiện sự thiếu chuyên nghiệp, gây mất niềm tin ở tác giả, độc giả và cả cơ quan quản lý.

- Mỗi số phải có cấu trúc ổn định, bao gồm trang bìa, mục lục, giới thiệu (editorial), các bài viết theo chuyên mục rõ ràng, thông tin về tòa soạn và quy trình xuất bản. Điều này thể hiện sự thống nhất trong tổ chức, tính nhất quán học thuật và khả năng truy cập thông tin thuận lợi cho độc giả.

- Có mã ISSN (International Standard Serial Number - số chuẩn quốc tế cho ấn phẩm định kỳ) và mã số DOI (Digital Object Identifier) cho từng bài viết. Chỉ số DOI là một mã số xác định sự tồn tại vĩnh viễn cho một tập tin trên Internet, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế ISO.

¹ Kim Ngọc, "Tiêu chuẩn quốc tế của tạp chí khoa học và việc áp dụng tại Việt Nam", *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 8 (105)/2016.

1.2. Hình thức trình bày (Layout and Presentation)

Một tạp chí học thuật chuẩn quốc tế cần có hình thức trình bày khoa học, nhất quán và hiện đại. Điều này thể hiện tính chuyên nghiệp, khả năng trích dẫn và hội nhập quốc tế của Tạp chí. Cụ thể:

- Bài viết phải tuân theo một định dạng chuẩn, có phần tóm tắt, từ khóa, hệ thống trích dẫn chuẩn (APA, MLA, OSCOLA...). Tóm tắt phải phản ánh đầy đủ nội dung chính và cấu trúc của bài viết; từ khóa phải phù hợp với chuẩn từ vựng chuyên ngành; và hệ thống trích dẫn phải theo quy định chung nhằm đảm bảo tính minh bạch học thuật. Việc Tạp chí khoa học tuân thủ đúng những nội dung này giúp các hệ thống tìm kiếm học thuật phân loại chủ đề, lập chỉ mục, từ đó hỗ trợ xếp loại, đề xuất và trích dẫn đúng lĩnh vực. Nhờ vậy, độc giả cũng dễ dàng tiếp cận với Tạp chí và các bài viết theo đúng nhu cầu tìm kiếm của mình.

- Trình bày chuyên nghiệp, không lỗi chính tả/ngữ pháp, có sơ đồ, bảng biểu rõ ràng. Các yếu tố kỹ thuật như kích thước trang, lề, khoảng cách dòng, tiêu đề phụ... đều cần tuân thủ thống nhất và thân thiện với độc giả học thuật.

Hình thức trình bày tốt thể hiện sự đầu tư và uy tín của Tạp chí, đồng thời giúp nâng cao trải nghiệm người đọc, đặc biệt là trong môi trường học thuật số.

1.3. Hội đồng Biên tập (Editorial Board)

Hội đồng Biên tập là một trong những yếu tố quyết định chất lượng học thuật và mức độ tin cậy của Tạp chí. Thông thường, Hội đồng Biên tập được thành lập nhằm cho ý kiến về định hướng, kế hoạch, hoạt động nghiên cứu và sinh hoạt chuyên đề theo tôn chỉ, mục đích của Tạp chí; tổ chức phản biện khoa học theo sự phân công, bảo đảm nội dung của Tạp chí mang tính khoa học, phù hợp với quy định của pháp luật. Quy chuẩn quốc tế đối với Hội đồng Biên tập bao gồm:

- Phải có thành viên là các nhà khoa học uy tín trong và ngoài nước, trong đó, ít nhất

hơn 1/3 số thành viên các nhà khoa học có uy tín ở quốc tế.

- Phân bố đa dạng về cơ sở công tác, địa lý và chuyên môn, thể hiện sự khách quan và bao quát tri thức học thuật.

- Thành viên không chỉ mang tính danh nghĩa mà phải tham gia thực tế vào các hoạt động như phản biện, định hướng học thuật, chọn chủ đề số đặc biệt.

1.4. Nội dung khoa học (Scientific Content and Peer Review)

Đây là tiêu chuẩn cốt lõi làm nên uy tín của một tạp chí khoa học. Một tạp chí có thể có hình thức đẹp, website hiện đại, quy trình kỹ thuật tốt... nhưng nếu bài viết không có hàm lượng khoa học cao, không mang lại giá trị học thuật thực sự, thì sẽ không thể đạt uy tín trong giới nghiên cứu và càng khó được chỉ mục quốc tế. Tạp chí khoa học cần đạt được các yêu cầu sau đây:

- Bài viết phải thể hiện được tính mới, tức là đưa ra vấn đề chưa được khai thác hoặc tiếp cận dưới một góc nhìn mới, có giá trị học thuật và đóng góp rõ ràng về lý luận, phương pháp hoặc ứng dụng thực tiễn, thay vì chỉ lặp lại kiến thức cũ.

- Tạp chí có hệ thống phản biện kín (double-blind peer review) và quy trình biên tập minh bạch, khách khe. Theo đó, người phản biện không biết danh tính của tác giả, và tác giả cũng không biết ai là người phản biện bài viết của mình. Cơ chế này giúp đảm bảo tính khách quan, công bằng và trung thực học thuật, loại bỏ các yếu tố thiên vị về cá nhân, cơ quan công tác hay mối quan hệ trong giới học thuật.

- Về quy trình biên tập, theo chuẩn quốc tế, một bài viết phải trải qua các bước: Tiếp nhận; kiểm tra đạo văn và thể thức; sơ duyệt bởi Ban biên tập; gửi phản biện; tác giả chỉnh sửa theo góp ý; phản biện lại (nếu cần); duyệt đăng; biên tập học thuật và kỹ thuật; xuất bản. Mỗi bước cần có thời gian, tiêu chí đánh giá, người chịu trách nhiệm rõ ràng và nên được công khai.

- Tạp chí cũng cần công bố rõ các tiêu chí đánh giá bài viết, quy trình tiếp nhận - phản

biện - biên tập - xuất bản. Điều này đảm bảo sự công bằng và khách quan trong quy trình xét duyệt bài; giúp tác giả hiểu rõ yêu cầu của Tạp chí, từ đó chuẩn bị bài viết tốt hơn cũng như giúp nâng cao uy tín của Tạp chí trong cộng đồng nghiên cứu. Đồng thời, đây là tiêu chuẩn bắt buộc trong quá trình xét duyệt vào các cơ sở dữ liệu quốc tế.

- Tỷ lệ bài bị từ chối (rejection rate) và số lần trích dẫn trung bình. Tỷ lệ từ chối bài viết là tỉ lệ phần trăm số bài bị loại so với tổng số bài gửi về cho Tạp chí. Một tạp chí có rejection rate cao (trên 50%, nhiều tạp chí thuộc danh mục Scopus/WoS lên đến 80 – 90%) thường được xem là có tiêu chuẩn học thuật nghiêm ngặt. Điều này cho thấy Ban Biên tập chỉ lựa chọn các bài có chất lượng thật sự cao, có đóng góp mới và giá trị rõ ràng. Đồng thời, số lần trích dẫn trung bình thể hiện mức độ ảnh hưởng thực tế của các bài viết đăng trên Tạp chí trong cộng đồng nghiên cứu. Bài viết càng được trích dẫn nhiều càng chứng minh nội dung có giá trị khoa học, được các nhà nghiên cứu công nhận và sử dụng. Đây là cơ sở để tính ra chỉ số Impact Factor², H-index³, CiteScore⁴, vốn là các chỉ số ảnh hưởng được các hệ chỉ mục lớn sử dụng.

1.5. Trang thông tin điện tử – Website (Journal Website)

Các hệ thống chỉ mục quốc tế như Scopus, WoS, ACI, DOAJ đều coi website là một trong những yêu cầu bắt buộc, thể hiện tính minh bạch, chuyên nghiệp và khả năng vận hành học thuật độc lập, đặc biệt là trong thời đại chuyển đổi số và xuất bản học thuật trực tuyến ngày nay. Tạp chí phải có website

² Impact Factor là một chỉ số phản ánh mức độ ảnh hưởng của một tạp chí khoa học trong cộng đồng nghiên cứu. Chỉ số này tính dựa trên số lượng trích dẫn trung bình của các bài báo được xuất bản trong tạp chí trong một khoảng thời gian cụ thể (thường là 02 hoặc 05 năm).

³ H-index là chỉ số dùng để đo lường sự ảnh hưởng của một tác giả hoặc tạp chí dựa trên số lượng bài báo và số lần trích dẫn các bài báo đó. H-index cao cho thấy tạp chí có sự đóng góp mạnh mẽ và có ảnh hưởng sâu rộng trong cộng đồng khoa học.

⁴ CiteScore là hệ số tác động của một tạp chí học thuật, là thước đo phản ánh số lượng trích dẫn trung bình hàng năm cho các bài báo gần đây được xuất bản trên tạp chí đó.

riêng - không là chuyên mục của trang cơ quan chủ quản với giao diện song ngữ (tối thiểu có tiếng Anh).

- Website cần tích hợp đầy đủ thông tin: Mục tiêu – phạm vi, hướng dẫn tác giả, quy trình phản biện, danh sách Hội đồng Biên tập, các bài viết theo số... Điều này giúp tăng độ tiếp cận, khả năng trích dẫn của Tạp chí.

- Website cần tích hợp hệ thống nộp bài và phản biện trực tuyến (Online Submission), quản lý tiến độ bài viết, phản hồi và xuất bản điện tử. Một hệ thống tiếp nhận – phản biện – xuất bản bài viết trực tuyến giúp tác giả có thể gửi bài, theo dõi trạng thái xử lý, nhận phản hồi online; phản biện viên cũng sẽ nhận và trả bài ẩn danh, giúp bảo mật và tiết kiệm thời gian. Ban Biên tập theo dõi tiến độ bài, gửi thông báo tự động, giảm tải thủ công.

- Có mã định danh điện tử chuẩn (DOI), metadata, tích hợp với Crossref, Google Scholar, Open Research and Contributor ID (ORCID)...

2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học Kiểm sát đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế

Trên thực tế, Tạp chí Khoa học Kiểm sát đã có nhiều nỗ lực để tiệm cận và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế đối với một Tạp chí khoa học. Tính đến năm 2025, Tạp chí là một trong số ít các tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư nhà nước ngành Luật học tính 0,75 điểm⁵. Trong thời gian tới, Tạp chí cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp trên cơ sở năm tiêu chí cốt lõi được quốc tế công nhận như đã trình bày, bao gồm:

2.1. Chuẩn hóa quy cách xuất bản

Năm 2014, Tạp chí Khoa học Kiểm sát bắt đầu xuất bản và phát hành 03 tháng/kỳ, sau đó được cấp phép tăng kỳ thành 02 tháng/kỳ vào năm 2016 và 01 tháng/kỳ từ năm 2023. Từ tháng 4/2023 đến nay, Tạp chí đã xuất bản đều đặn 01 tháng/kỳ (tức 12 kỳ/năm). Điều

⁵ Vũ Công Giao (2024), "Tiêu chí đánh giá Tạp chí khoa học ở Việt Nam và việc áp dụng trong đánh giá, xếp loại của Hội đồng Giáo sư ngành Luật học", Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia "Đổi mới, nâng cao chất lượng các Tạp chí Luật học", Trường Đại học Luật – Đại học Huế và Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 19.

này đã đáp ứng được quy định về kỳ hạn xuất bản, bảo đảm tính chuyên nghiệp và ổn định cho Tạp chí.

Các số Tạp chí Khoa học Kiểm sát hiện nay đã có cấu trúc ổn định gồm 04 trang bìa và 68 trang nội dung, trong đó thể hiện đầy đủ thông tin về tên Tạp chí bằng tiếng Việt và tiếng Anh, tên cơ quan chủ quản, mã số ISSN, số kỳ xuất bản, thời gian xuất bản, danh sách Hội đồng Biên tập, yêu cầu đối với bài gửi đăng Tạp chí, mục lục bằng tiếng Việt và tiếng Anh cùng các bài viết... Các bài được đăng tải trên Tạp chí đã tuân thủ đúng quy định về kết cấu của bài nghiên cứu theo tiêu chuẩn quốc tế bao gồm tên gọi, tóm tắt, từ khóa, nội dung nghiên cứu, tài liệu tham khảo...

Tuy nhiên, trong thời gian tới, nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu trao đổi nghiệp vụ pháp lý, công bố các bài viết nghiên cứu có chất lượng, phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường cũng như hoạt động nghiên cứu của các độc giả, Tạp chí có thể tăng dung lượng từ 68 trang lên 88 trang nội dung, cũng như tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa cấu trúc mỗi số Tạp chí theo thông lệ quốc tế như bổ sung lời ngỏ (editorial), ghi chú hỗ trợ tài chính (nếu có), danh mục trích dẫn đầy đủ và chính xác. Đồng thời, hiện mã số DOI mới chỉ hiển thị đối với từng số Tạp chí và các bài viết Tạp chí Khoa học Kiểm sát được đăng tải trên website của Tạp chí. Do đó, Tạp chí cần bổ sung hệ thống định danh quốc tế là mã số DOI cho từng bài viết trên Tạp chí in.

2.2. Nâng cao hình thức trình bày

Việc nâng cao hình thức trình bày là yếu tố quan trọng nhằm tạo ấn tượng chuyên nghiệp và tăng cường khả năng tiếp cận, trích dẫn. Hiện nay, cơ bản các bài viết trên Tạp chí đã được trình bày theo định dạng chuẩn quốc tế, có phần tóm tắt phản ánh nội dung chính, từ khóa theo chuẩn từ vựng chuyên ngành, và hệ thống trích dẫn thống nhất như APA, MLA hoặc OSCOLA. Tạp chí cũng đã thiết lập biểu mẫu định dạng bài viết thống nhất (template) kèm hướng dẫn chi tiết cho tác giả, giúp tác giả thuận tiện trong việc theo dõi và hoàn thiện bài viết trước khi gửi đến Tạp chí.

Nhằm hoàn thiện về thể thức trình bày cho Tạp chí Khoa học Kiểm sát, việc cập nhật định dạng bài viết theo chuẩn quốc tế đối với toàn bộ các bài nghiên cứu và tăng cường trích dẫn tài liệu tiếng nước ngoài là rất cần thiết. Việc kiểm soát chặt chẽ về chính tả, ngữ pháp, cách trình bày bảng biểu, sơ đồ và bố cục tổng thể cũng sẽ giúp nâng cao chất lượng hình thức và trải nghiệm người đọc. Các yếu tố kỹ thuật như kích thước trang, khoảng cách dòng, cỡ chữ, tiêu đề và đề mục cũng cần được chuẩn hóa, tạo sự nhất quán và thân thiện với người dùng học thuật.

2.3. Kiện toàn Hội đồng Biên tập

Hiện nay, Hội đồng Biên tập của Tạp chí Khoa học Kiểm sát gồm 23 thành viên là các Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, các nhà khoa học trong nước và nước ngoài thuộc lĩnh vực Luật học (bao gồm 20 nhà khoa học trong nước và 03 nhà khoa học quốc tế). Con số này còn rất khiêm tốn. Theo các chuẩn mực quốc tế của Scopus, WoS hay ACI, một Hội đồng Biên tập đạt chuẩn cần bảo đảm cơ cấu thành viên đa dạng, gồm các học giả uy tín trong nước và quốc tế. Thành viên Hội đồng phải tham gia thực chất vào hoạt động của Tạp chí như phản biện, đề xuất bài, tham gia lựa chọn chủ đề chuyên đề, định hướng nội dung. Tạp chí cũng phải có cơ chế đánh giá định kỳ hoạt động của Hội đồng, nhằm đảm bảo hiệu quả và trách nhiệm của từng thành viên.

Vì vậy, trong thời gian tới, cần định hướng kiện toàn Hội đồng Biên tập Tạp chí Khoa học Kiểm sát theo hướng có ít nhất 1/3 số thành viên là chuyên gia, nhà khoa học có uy tín quốc tế. Có thể bổ sung thành viên từ các cơ sở nghiên cứu, bao gồm đại học nước ngoài, các viện nghiên cứu hoặc các tổ chức quốc tế có liên quan đến pháp luật. Tạp chí cũng cần phát huy hết trí tuệ và vai trò tư vấn học thuật của các nhà khoa học trong Hội đồng trong công tác định hướng phát triển của Tạp chí; tư vấn khoa học, định hướng, tập trung phản biện, cho ý kiến với những bài khó, vấn đề chính trị mới, nhạy cảm; cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Hội đồng Biên tập; tăng cường số cuộc

họp, làm việc của Hội đồng Biên tập và Ban Biên tập. Đặc biệt, cần phát huy vai trò của Hội đồng trong thẩm định các bài viết nhạy cảm về chính trị, những bài viết có phát hiện mới, độc đáo... Việc nâng cao vai trò thực chất của Hội đồng Biên tập sẽ giúp gia tăng chất lượng học thuật và uy tín của Tạp chí.

2.4. Cải tiến chất lượng nội dung và quy trình phản biện

Thứ nhất, về nội dung bài viết, Tạp chí Khoa học Kiểm sát cần tập trung lựa chọn những bài viết có tính mới, thể hiện rõ đóng góp về mặt lý luận, phương pháp nghiên cứu hoặc giá trị ứng dụng trong thực tiễn pháp luật. Tính mới ở đây không chỉ giới hạn trong việc khai thác các chủ đề chưa từng đề cập, mà còn bao gồm việc đưa ra góc nhìn mới, phương pháp tiếp cận liên ngành, đa ngành và tích hợp, so sánh pháp luật quốc tế hoặc lý giải các vấn đề pháp lý đang gây tranh luận trong thực tiễn thi hành pháp luật tại Việt Nam. Điều này giúp nâng cao chất lượng khoa học của bài viết, đồng thời góp phần mở rộng ảnh hưởng học thuật, tăng khả năng trích dẫn, tăng cường sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với đào tạo, bồi dưỡng và hội nhập quốc tế phù hợp với nhiệm vụ, sứ mệnh của Trường.

Thứ hai, trong thời gian tới, Tạp chí cần xem xét và triển khai xuất bản Tạp chí chuyên san tiếng Anh (Kỳ Journal of Procuratorate Studies) với kỳ hạn 01 kỳ/năm. Đây là bước đi chiến lược nhằm từng bước quốc tế hóa hoạt động nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực học thuật và mở rộng ảnh hưởng của Tạp chí Khoa học Kiểm sát ra ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Để thực hiện được mục tiêu này, Trường Đại học Kiểm sát cũng như Tạp chí Khoa học Kiểm sát cần xây dựng đội ngũ biên tập chuyên trách cho chuyên san tiếng Anh, bao gồm các giảng viên, cán bộ có trình độ cao về tiếng Anh pháp lý và kinh nghiệm nghiên cứu quốc tế. Tạp chí cũng cần lựa chọn và định hướng nội dung bài viết trong chuyên san tiếng Anh phù hợp với độc giả quốc tế, mang tính học thuật cao, có tính mới, gắn với các vấn đề lý luận hoặc thực tiễn

được quốc tế quan tâm. Tạp chí cần phát huy thế mạnh của Trường trong lĩnh vực luật, nghiên cứu tư pháp, kết hợp các góc nhìn thực tiễn của ngành Kiểm sát Việt Nam để tạo dấu ấn riêng biệt.

Thứ ba, Tạp chí cần triển khai các giải pháp thu hút bài viết quốc tế. Tuy đã là một trong những Tạp chí khoa học ngành Luật học có uy tín tại Việt Nam nhưng Tạp chí Khoa học Kiểm sát vẫn đang đối mặt với một thách thức lớn trong quá trình hội nhập quốc tế: tỷ lệ bài viết từ học giả nước ngoài còn thấp, chỉ chiếm khoảng 1,1% (11/965 bài viết)⁶. Do đó, định hướng trong tương lai gần, Tạp chí cần mở rộng và tăng cường mạng lưới cộng tác viên quốc tế, đồng thời, có thể liên kết với các chương trình, hội thảo quốc tế để giới thiệu Tạp chí Khoa học Kiểm sát và mời các báo cáo viên công bố bài viết của họ trên Tạp chí.

Thứ tư, về quy trình phản biện, Tạp chí hiện đã áp dụng cơ chế phản biện kín hai vòng, đảm bảo sự khách quan và chất lượng bước đầu. Tuy nhiên, để tiệm cận chuẩn quốc tế, cần tiếp tục hoàn thiện quy trình này theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và có hệ thống bằng cách công khai toàn bộ quy trình xét duyệt bài viết trên website của Tạp chí và thông tin tới các tác giả gửi bài đăng. Cụ thể, Tạp chí cần thiết kế và công bố quy trình xét duyệt bài viết thành các bước rõ ràng: (1) tiếp nhận bài viết; (2) kiểm tra thể thức và đạo văn bằng phần mềm chuyên dụng; (3) sơ duyệt nội dung bởi Ban Biên tập; (4) phản biện kín vòng 1; (5) phản hồi và yêu cầu chỉnh sửa từ tác giả; (6) phản biện vòng 2 nếu cần thiết; (7) duyệt đăng và biên tập học thuật, kỹ thuật; (8) xuất bản bản in và điện tử. Mỗi bước trong quy trình cần được xác định rõ ràng về thời hạn xử lý, tiêu chí đánh giá và người chịu trách nhiệm. Việc công khai quy trình này không chỉ tăng tính minh bạch và tạo dựng niềm tin

cho tác giả, mà còn giúp Biên tập viên và các bên liên quan tuân thủ thống nhất theo một quy chuẩn chung. Đồng thời, đây là điều kiện cần thiết để Tạp chí Khoa học Kiểm sát đạt chuẩn các hệ chỉ mục quốc tế – nơi luôn yêu cầu các tạp chí cung cấp đầy đủ quy trình xét duyệt bài viết trên nền tảng số.

Thứ năm, để nâng cao tiêu chuẩn học thuật, Tạp chí cần công bố các tiêu chí đánh giá bài viết như: Tính mới, tính khoa học, phương pháp nghiên cứu, giá trị thực tiễn, kỹ năng trình bày và hệ thống trích dẫn... Điều này sẽ giúp Biên tập viên làm việc thống nhất cũng như hỗ trợ tác giả chủ động cải thiện chất lượng bài viết trước khi gửi.

Thứ sáu, việc công bố thống kê định kỳ về tỷ lệ từ chối bài viết và thời gian trung bình xử lý một bài viết cũng là thông lệ chuẩn quốc tế. Đây không chỉ là yếu tố bắt buộc khi xét vào các hệ chỉ mục như Scopus, ACI, mà còn giúp khẳng định uy tín, sự minh bạch và chuẩn mực của Tạp chí trong giới nghiên cứu. Hiện nay, tỷ lệ từ chối bài viết của Tạp chí Khoa học Kiểm sát là khoảng 49,04% (tương đương tỷ lệ bài đăng khoảng 50,96%). Trong thời gian tới, Tạp chí có thể xem xét công bố tỷ lệ này tại website của Tạp chí để các tác giả có thể theo dõi. Việc duy trì tỷ lệ từ chối bài viết ở mức cao như hiện nay cũng phần nào phản ánh tiêu chuẩn học thuật nghiêm ngặt, góp phần khẳng định chất lượng và giá trị thực sự của các công trình được đăng trên Tạp chí Khoa học Kiểm sát.

2.5. Hiện đại hóa hệ thống trang thông tin điện tử

Tạp chí Khoa học Kiểm sát hiện đã xây dựng và vận hành website chính thức tại địa chỉ <https://khoaheckiemsat.hpu.vn/portal>, là kênh thông tin điện tử quan trọng giúp công bố bài viết, giới thiệu hoạt động khoa học, cung cấp thông tin cho tác giả và độc giả quan tâm. Đây là một bước tiến đáng ghi nhận trong việc số hóa hoạt động của Tạp chí, đáp ứng yêu cầu của các hệ thống chỉ mục khoa học quốc tế trong thời đại chuyển đổi số. Tuy nhiên, để thực sự tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống này cần tiếp tục được nâng cấp cả về nội dung, chức năng và tính tương tác.

⁶ Nguyễn Văn Khoát (2024), “Giải pháp phát triển Tạp chí khoa học thuộc các cơ sở đào tạo luật học – Phân tích từ thực tiễn của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới, nâng cao chất lượng các Tạp chí Luật học”, Trường Đại học Luật – Đại học Huế và Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.140.

Thứ nhất, cần hoàn thiện giao diện song ngữ Việt – Anh trên toàn bộ website, đặc biệt là các mục quan trọng như: Giới thiệu Tạp chí, mục tiêu – phạm vi, quy trình xét duyệt bài, hướng dẫn cho tác giả, danh sách Hội đồng Biên tập, biên tập viên, cùng tóm tắt và từ khóa của từng bài viết. Hiện nay, phần lớn nội dung trên trang chỉ hiển thị tiếng Việt, gây hạn chế trong việc tiếp cận học giả quốc tế. Đây cũng là yêu cầu bắt buộc nếu Tạp chí muốn đăng ký vào các cơ sở dữ liệu học thuật như ACI, DOAJ hoặc Scopus.

Thứ hai, website đã có hệ thống nộp bài và phản biện trực tuyến (online submission & peer-review system), cho phép tác giả gửi bài, theo dõi tiến độ xử lý, nhận phản hồi từ Ban Biên tập; phản biện viên có thể nhận và trả bài phản biện ẩn danh; Ban Biên tập có thể quản lý vòng đời của bài viết, gửi thông báo tự động, lưu trữ lịch sử xử lý bài. Tuy nhiên, hiện chưa có nhiều tác giả biết cách sử dụng hệ thống này; do đó, Tạp chí cần sớm hướng dẫn các nhà khoa học cách thức gửi bài trực tuyến trên website thay vì gửi qua email như hiện tại để tiết kiệm thời gian, giảm tải thủ công cho đội ngũ trị sự Tạp chí.

Thứ ba, website cần bổ sung chức năng thống kê học thuật như: số lượt truy cập bài viết, bài được tải nhiều nhất, tỷ lệ bài bị từ chối, thời gian xử lý trung bình một bài viết, các bài được trích dẫn nhiều nhất... Những dữ liệu này vừa minh bạch với độc giả, vừa là minh chứng cho năng lực vận hành học thuật khi đăng ký chỉ mục quốc tế.

Kết luận

Trong bối cảnh giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học pháp lý đang ngày càng hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới, việc nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học Kiểm sát theo hướng tiệm cận các chuẩn mực quốc tế không chỉ là yêu cầu tất yếu mà còn là bước đi chiến lược nhằm khẳng định vị thế học thuật của Trường Đại học Kiểm sát và ngành Kiểm sát nhân dân Việt Nam. Với nền tảng hơn 10 năm xây dựng và phát triển, Tạp chí đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận về quy mô, nội dung và uy tín học thuật trong nước. Tuy nhiên, để vươn

tầm khu vực và từng bước hội nhập quốc tế, Tạp chí cần tiếp tục hoàn thiện 05 mặt công tác như đã trình bày. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ giúp Tạp chí Khoa học Kiểm sát trở thành một diễn đàn học thuật chuyên sâu phục vụ thiết thực việc triển khai, thực hiện kết quả chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân; bám sát yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân, đồng thời cũng là cầu nối quan trọng đưa tri thức pháp lý Việt Nam đến với cộng đồng khoa học quốc tế. Đây chính là tiền đề để Tạp chí từng bước được chỉ mục trong các cơ sở dữ liệu uy tín như DOAJ, ACI và xa hơn là ISI, Scopus, góp phần nâng cao uy tín và sức lan tỏa của hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực pháp luật và kiểm sát ở Việt Nam./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đề án hoạt động Tạp chí Khoa học Kiểm sát (2025);
2. Trần Văn Nhung, Bùi Mạnh Nhị, Nguyễn Đức Huy, *Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học của Việt Nam trước yêu cầu hội nhập quốc tế*, <http://hdgsnn.gov.vn/tin-tuc/nang-cao-chat-luong-tap-chi-khoa-hoc-cua-viet-nam-truoc-yeu-cau-hoi-nhap-quoc-te>_295, truy cập ngày 01/3/2025;
3. Kim Ngọc, “Tiêu chuẩn quốc tế của tạp chí khoa học và việc áp dụng tại Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 8 (105)/2016;
4. Nguyễn Thị Lộc, “Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố sản phẩm khoa học của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát số Đặc biệt* (36)/2020;
5. Vũ Công Giao (2024), “Tiêu chí đánh giá Tạp chí khoa học ở Việt Nam và việc áp dụng trong đánh giá, xếp loại của Hội đồng Giáo sư ngành Luật học”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới, nâng cao chất lượng các Tạp chí Luật học”*, Trường Đại học Luật – Đại học Huế và Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội;
6. Nguyễn Văn Khoát (2024), “Giải pháp phát triển tạp chí khoa học thuộc các cơ sở đào tạo luật học – Phân tích từ thực tiễn của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới, nâng cao chất lượng các Tạp chí Luật học”*, Trường Đại học Luật – Đại học Huế và Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội;
7. Nguyễn Thị Lộc (2024), “Đổi mới, nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học: Phân tích từ thực tế Tạp chí Khoa học Kiểm sát của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới, nâng cao chất lượng các Tạp chí Luật học”*, Trường Đại học Luật – Đại học Huế và Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.